

Số: *17* /2018/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày *24* tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tổ chức lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 23/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 246/2006/QĐ-TTg ngày 27/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và ban hành quy chế hoạt động bảo lãnh tín dụng, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư của quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên tại Công văn số 17/CV-LMHTX ngày 19/01/2018 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 224/TTr-SNV ngày 03/4/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Hưng Yên trực thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên để hỗ trợ các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã của tỉnh phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập cho các hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã.

Điều 2. Địa vị pháp lý

1. Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Quỹ) là tổ chức tài chính nhà nước. Quỹ có tư cách pháp nhân, có vốn điều lệ, có bảng cân đối kế toán riêng, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và các ngân hàng thương mại để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Giao Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên quản lý và tổ chức điều hành Quỹ.

2. Tên gọi

a) Tên tiếng Việt: Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Hưng Yên.

b) Tên giao dịch tiếng Anh: Hung Yen Province Co-operative Assistance Fund.

c) Tên viết tắt: HYCAF.

3. Trụ sở của Quỹ đặt tại số 335, đường Lê Văn Lương, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Tiếp nhận, huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của Nhà nước, nguồn vốn đóng góp tự nguyện của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các tổ chức tài trợ hỗ trợ phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, các nguồn tài chính trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật Việt Nam để tạo nguồn vốn hỗ trợ phát triển hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã.

b) Thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ hoạt động các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thông qua các phương thức cho vay đầu tư, bảo lãnh tín dụng, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư.

c) Cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có dự án đầu tư, phương án kinh doanh khả thi vay vốn và có trách nhiệm thu hồi, bảo toàn vốn.

d) Quản lý vốn và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên giao.

2. Quyền hạn

a) Được huy động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn vốn theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Quỹ.

b) Được quyền lựa chọn các dự án, phương án để cho vay phát triển sản xuất kinh doanh.

c) Được thuê các tổ chức, chuyên gia tư vấn để xem xét, thẩm định các dự án, phương án vay vốn, xin hỗ trợ, tài trợ của Quỹ.

d) Được yêu cầu các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có dự án, phương án đang được Quỹ xem xét hoặc đã được Quỹ cung cấp các thông tin có liên quan về tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tín dụng.

đ) Kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất tình hình quản lý, sử dụng vốn vay, vốn hỗ trợ và những vấn đề có liên quan đến thực hiện dự án của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được vay vốn, hỗ trợ vốn của Quỹ.

e) Đình chỉ việc cho vay vốn, hỗ trợ vốn hoặc thu hồi vốn trước thời hạn, phát mại tài sản đảm bảo tiền vay để thu hồi nợ, khiếu nại hoặc khởi kiện theo quy định của pháp luật đối với các đơn vị, cá nhân vi phạm cam kết với Quỹ hoặc vi phạm các quy định của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Quỹ.

g) Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, nguồn tài chính, nhân lực của Quỹ cho bất kỳ tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước, nếu những yêu cầu đó trái với quy định của pháp luật và và Điều lệ tổ chức hoạt động của Quỹ.

h) Quan hệ trực tiếp với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước để thực hiện các nhiệm vụ của Quỹ.

i) Tổ chức nghiên cứu, học tập, khảo sát các mô hình phát triển hợp tác xã tiên tiến trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

k) Được sử dụng vốn nhân rồi không có nguồn gốc từ ngân sách Nhà nước để mua trái phiếu Chính phủ theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi hỗ trợ của Quỹ

Quỹ thực hiện hỗ trợ hoạt động đầu tư mới, mở rộng năng lực sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Điều 5. Nguồn vốn của Quỹ

1. Vốn điều lệ của Quỹ do ngân sách tỉnh cấp. Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu, nhiệm vụ, ngân sách tỉnh cấp bổ sung theo quy định.

Việc tăng vốn điều lệ của Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh và báo cáo thẩm định, thống nhất của Giám đốc Sở Tài chính và Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Vốn hoạt động từ các nguồn khác

a) Các khoản do các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đóng góp tự nguyện.

b) Các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

c) Các khoản viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

d) Vốn nhận ủy thác từ các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước dành cho lĩnh vực phát triển hợp tác xã.

e) Vốn từ các chương trình, dự án trong nước và ngoài nước hỗ trợ phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

g) Các khoản vốn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nguyên tắc tài chính đối với hoạt động của Quỹ

1. Hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn vốn và tự bù đắp chi phí quản lý.

2. Đối với phương thức cho vay

a) Lãi suất cho vay đảm bảo bù đắp chi phí quản lý và phòng ngừa rủi ro phát sinh.

b) Mức vốn vay tối đa bằng 80% tổng mức đầu tư của dự án.

c) Thời hạn vay vốn tối đa là 5 năm.

d) Bảo đảm tiền vay: Trong trường hợp cụ thể, Quỹ quyết định hình thức bảo đảm tiền vay và phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

3. Đối với phương thức bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ lãi suất sau đầu tư

a) Phù hợp với khả năng nguồn lực tài chính của Quỹ.

b) Tự đảm bảo bù đắp chi phí trong hoạt động.

c) Thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn vốn hoạt động.

Điều 7. Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ

1. Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ gồm có Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và bộ máy điều hành nghiệp vụ Quỹ. Nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, kinh phí hoạt động và những nội dung cụ thể khác của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và bộ máy điều hành nghiệp vụ Quỹ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có 05 thành viên, gồm: Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; 04 thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hưng Yên và Giám đốc Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định của Nhà nước.

3. Ban Kiểm soát Quỹ có 03 thành viên. Trưởng ban Kiểm soát Quỹ là Chủ nhiệm hoặc Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm và do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm. Các thành viên khác của Ban Kiểm soát Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban Kiểm soát Quỹ.

4. Bộ máy điều hành nghiệp vụ Quỹ gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, kế toán và bộ phận giúp việc.

a) Giám đốc Quỹ là đại diện pháp nhân của Quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh. Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ thi hành các Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ, Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ.

b) Phó Giám đốc Quỹ là người giúp Giám đốc Quỹ, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Quỹ phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Quỹ và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, bãi nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

c) Biên chế bộ phận giúp việc điều hành nghiệp vụ Quỹ là biên chế sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh giao, gồm 03 biên chế: 01 kế toán và 02 viên chức thẩm định, tín dụng. Các công việc hành chính, thủ quỹ, phục vụ khác do Văn phòng Liên minh Hợp tác xã tỉnh kiêm nhiệm.

Điều 8. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ

Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Hưng Yên và các quy định hiện hành của Nhà nước, Liên minh Hợp tác xã tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/5/2018 và thay thế Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Hưng Yên.

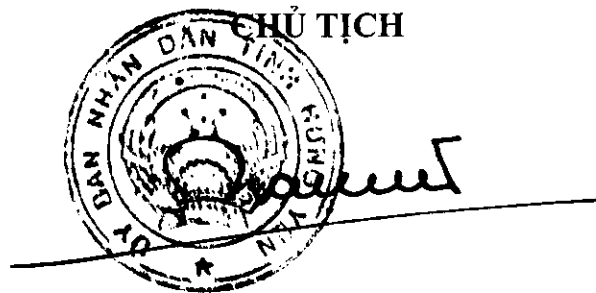
Điều 10. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Hưng Yên, Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Hưng Yên và Giám đốc Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã tỉnh Hưng Yên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / . *ngp*

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Bộ Tài chính;
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- CV: Tuấn^{NN};
- Lưu: VT, CVNC^{NH}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phóng